

**NGHỊ QUYẾT
Về nội dung chi và mức hỗ trợ cho hoạt động
khuyến nông trên địa bàn thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

Xét Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 136/BC-KTNS ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số nội dung chi và mức hỗ trợ cụ thể cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố như sau:

1. Chi bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo

a) Hỗ trợ 100% chi phí tài liệu cho đối tượng nhận chuyển giao công nghệ và đối tượng chuyển giao công nghệ

b) Hỗ trợ 100% chi phí tiền ăn đối với đối tượng chuyển giao công nghệ không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đối tượng nhận chuyển giao công nghệ là người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân là diện hộ nghèo. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị sử dụng ngân sách địa phương.

c) Hỗ trợ 50% chi phí tiền ăn đối với đối tượng nhận chuyển giao công nghệ là người nông dân sản xuất hàng hóa, chủ trang trại, tổ viên tổ hợp tác, thành viên hợp tác xã và các cá nhân khác hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND.

d) Mức hỗ trợ tiền đi lại là 100.000 đồng/người/khóa học đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản này nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên. Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ thì mức hỗ trợ là 150.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 5 km trở lên.

đ) Chi thù lao giảng viên thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách thành phố Hải Phòng.

2. Chi công tác thông tin tuyên truyền

a) Hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng nội dung tuyên truyền khuyến nông trên các phương tiện thông tin đại chúng, xuất bản tạp chí, tài liệu, ấn phẩm khuyến nông, tổ chức sự kiện khuyến nông (hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tọa đàm), xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin khuyến nông và các hình thức thông tin tuyên truyền khuyến nông khác.

b) Hỗ trợ 100% chi phí thuê gian hàng (trên cơ sở giá đấu thầu, trường hợp không đủ điều kiện đấu thầu thì theo giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt), chi thông tin tuyên truyền hội chợ, chi hoạt động của Ban tổ chức đối với việc tổ chức hội chợ triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm hàng nông nghiệp Việt Nam cấp khu vực và cấp Quốc gia.



3. Chi xây dựng và nhân rộng mô hình

a) Hỗ trợ 50% chi phí về giống, thiết bị, vật tư thiết yếu để xây dựng mô hình trình diễn ở địa bàn đồng bằng; 100% chi phí nêu trên để xây dựng mô hình trình diễn ở địa bàn hải đảo, địa bàn bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch hại.

b) Hỗ trợ 40% tổng kinh phí thực hiện đối với mô hình ứng dụng công nghệ cao.

c) Hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện nhưng không quá 100 triệu đồng đối với mô hình tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp.

d) Hỗ trợ 100% chi phí chứng nhận cơ sở sản xuất thực phẩm an toàn, cơ sở an toàn dịch bệnh khi tham gia xây dựng mô hình theo quy định hiện hành.

đ) Hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức đào tạo, tập huấn, thông tin tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tham quan học tập để nhân rộng mô hình.

Điều 2. Ngoài các nội dung và mức hỗ trợ cụ thể quy định tại Điều 1 Nghị quyết này, các nội dung chi và mức hỗ trợ khác cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố thực hiện theo quy định tại Thông tư số 75/2019/TT-BTC.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: TC, NN và PTNT, KH và CN, CT, TP;
- Vụ Pháp chế (Bộ NN và PTNT);
- Cục KTVBQPPL (Bộ TP);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- ĐB HĐND TP khoá XVI;
- Các VP: TU, ĐĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các Sở: TC, NN và PTNT, KH và CN, CT, TP;
- KBNN TP;
- TT QU/HU, HĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP (để đăng);
- Báo HP, Đài PT và TH HP;
- Lưu: VT, HSKH.



Phạm Văn Lập